TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 51/2023/QĐST-HNGĐ	*H, ngày 04 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào Điều 149, 212, 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Luật Phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 33/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- *Người yêu cầu:* Chị Trần Thu H, sinh năm 1990.

Nơi thường trú: Tổ 107, khu 6, phường BĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Nơi ở hiện tại: Phòng A2316 chung cư Lideco, tổ 10, khu 2, phường THĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

- *Người yêu cầu:* Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987.

Nơi thường trú: Tổ 107, khu 6, phường BĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.
Nơi ở hiện tại: Tổ 2, khu 3, phường THĐ, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân : Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Ngọc T đăng ký kết hôn vào ngày 12/3/2014 tại Ủy ban nhân dân phường Bãi Cháy, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện , không bị ai ép buộc. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 12 năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến nay. Nguyên nhân là do không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng luôn xảy ra xung khắc bất hòa. Mặc dù anh chị đã cố gắng khắc phục song không có kết quả, mà mâu

thuẫn ngày càng trầm trọng hơn. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình hai bên hòa giải nhiều lần nhưng không khắc phục được. Nay chị Hường và anh Thắng đều xác định không còn tình cảm với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể tồn tại để chung sống với nhau được nữa. Vì vậy, chị Hường và anh Thắng đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống chị Trần Thu H và anh Nguyễn Ngọc T có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Bảo T, sinh ngày 14/7/2014 và Nguyễn Ngọc Khôi N, sinh ngày 14/5/2018.

Chị Hường và anh Thắng thỏa thuận: chị Hường là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Bảo T cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Thắng là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Khôi N cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hường và anh Thắng có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ chung: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Ngọc T không có tài sản chung và không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như của cá nhân nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Trần Thu H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thu H là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Bảo T cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi); anh Nguyễn Ngọc T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung Nguyễn Ngọc Khôi N cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Hường và anh Thắng có quyền, nghĩa vụ qua lại thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Trần Thu H và anh Nguyễn Ngọc T không có tài sản chung và không vay nợ chung đối với cơ quan, tổ chức cũng như của cá nhân nào nên Tòa án không đề cấp giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thu H tự nguyện chịu lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Hường đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0001486 ngày 10/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long , tỉnh Quảng Ninh. Chị Hường đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Người yêu cầu.
- TAND tỉnh Quảng Ninh.
- VKSND TP H.
- Chi cục THADS TP H.
- UBND phường Bãi Cháy.
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thu A